

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V1, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 51/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện V1, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Đoàn Thị Th**, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện TT, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đoàn Thị Th đăng ký kết hôn ngày 29 tháng 11 năm 2014 tại UBND xã V, huyện V1, tỉnh Thái Bình, trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu, đến với nhau là tự nguyện, trong điều kiện khi đó anh chị đều kết hôn lần 2 và đều đã có con riêng. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, cách sống, không tìm được tiếng nói chung, kinh tế gia đình khó khăn nhưng cả hai không thống nhất được với nhau về việc quản lý chi

tiêu kinh tế gia đình, vợ chồng không có sự thông cảm, chia sẻ với điều kiện hoàn cảnh của nhau, từ đó vợ chồng liên tục xảy ra đánh cãi nhau. Do mâu thuẫn căng thẳng nên tháng 3 năm 2017 chị Th đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở xã H, huyện TT, tỉnh Thái Bình sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh Q, chị Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, thời gian sống ly thân đã lâu, do đó anh chị thống nhất xin thuận tình ly hôn để hai bên ổn định tư tưởng, ổn định cuộc sống. Việc ly hôn anh chị đều đã suy nghĩ kỹ và hoàn toàn tự nguyện, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đoàn Thị Th có một con chung là Nguyễn Công V, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2015. Ly hôn, vì con còn nhỏ và đang ở cùng chị Th cuộc sống ổn định, do đó chị Th và anh Q thống nhất thỏa thuận: Chị Th trực tiếp nuôi dạy con chung Nguyễn Công V. Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Nguyễn Công V số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/01 (một) tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2019 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Thỏa thuận về việc nuôi con, cấp dưỡng cho con chung của anh chị là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đoàn Thị Th không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đoàn Thị Th phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Xét thấy: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đoàn Thị Th đã thực sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Sự thỏa thuận của anh chị không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đoàn Thị Th thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung:

1.2.1. Chị Đoàn Thị Th trực tiếp nuôi dạy con chung Nguyễn Công V , sinh ngày 18 tháng 9 năm 2015. Anh Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Nguyễn Công V số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/01 (một) tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2019 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

1.2.2. Anh Nguyễn Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh Nguyễn Văn Q và chị Đoàn Thị Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đoàn Thị Th không yêu cầu do đó Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đoàn Thị Th mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Q, chị Th đã nộp tạm ứng tại Biên lai số 0003446, 0003445 đều đề ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V1, tỉnh Thái Bình sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V1, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã V, huyện V1, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 78, quyền số 01, ngày 29 tháng 11 năm 2014);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương

